

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 119/2020/HS-ST

Ngày: 16 - 11 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đồng Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Hưng Quang.
2. Ông Nguyễn Trọng Di.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Văn Hồng Lễ, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Thìn, Kiểm sát viên.

Ngày 16/11/2020, tại Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 121/2020/TLST-HS ngày 16/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2020/QĐXXST-HS ngày 23/10/2020 đối với bị cáo:

Lê Xuân C (D), sinh năm 1998, tại tỉnh Bình Thuận. Nơi cư trú: Khu phố M, thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê H và bà Nguyễn Thị L; Có vợ: Nguyễn Thị Trúc Đ và 01 con (sinh năm 2019); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Nguyễn Văn B, sinh năm 2003. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố T, thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

- **Đại diện theo pháp luật của bị hại:**

+ Lê Thị X, sinh năm 1980 (Vắng mặt);

+ Nguyễn Hữu L, sinh năm 1978 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Khu phố T, thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

- **Người làm chứng:**

1. Nguyễn Thị Trúc Đ, sinh năm 2002. (Có mặt)

2. Lê Thị H2, sinh năm 1938. (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: xã H1, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 12/5/2020, Nguyễn Thị Trúc Đ (vợ của Lê Xuân C) gọi điện thoại nhờ Nguyễn Văn B đi đến đường Quang Trung – thị trấn P đón Đ về nhà của Đ ở xã H1. Khi về đến nhà của Đ thì B và Đ đi vào trong phòng ngủ tắt điện chiếu sáng và nằm ôm hôn nhau trên nệm. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày Lê Xuân C đi làm về nhà phát hiện B và Đ ôm nhau trong phòng ngủ tắt điện, C tức giận xông đến dùng tay không đánh vào vùng mặt của B. B bỏ chạy ra khỏi phòng thì C đuổi theo đến khu vực nhà bếp giữ bình lại đồng thời quơ lấy cây kéo giơ lên định đâm B thì được Đ cản ngăn lấy lại cây kéo. C tiếp tục lôi B quay vào phòng ngủ, thấy dưới nền nhà có 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5 của B, C cho rằng đây là điện thoại liên lạc giữa B và Đ nên cầm điện thoại trên tay phải đánh B rồi ném điện thoại vào vách tường làm vỡ kính màn hình, rồi khỏi thân điện thoại. B tiếp tục bỏ chạy ra khỏi phòng ngủ, C đuổi theo đi qua bếp quơ lấy cây kéo cầm trên tay trái, C đuổi ra đến sân nhà cạnh gần đồng gạch thì giữ được B. B quỳ xuống sân van xin thì B vợ lấy cục gạch 04 lỗ cầm trên tay phải đánh vào đầu của B gây ra thương tích. Lúc này Đ và bà Lê Thị H2 (bà ngoại của Đ) đi đến can ngăn nên B chạy thoát được.

Theo Giấy chứng nhận thương tích số 34/20/CN ngày 14/5/2020 của Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Bình Thuận xác định: Nguyễn Văn B vào viện lúc 9 giờ 49 phút ngày 13/5/2020, tình trạng thương tích:

- Vùng đỉnh đầu có 01 vết thương sắc gọn dài khoảng 05cm đã khâu, còn sưng;
- Vùng mũi bên phải có vết sây sát da nhẹ + bầm tím
- Kết quả Xquang Blondeau + xương chính mũi: Bình thường;
- Kết quả CT-Scanner sọ não: Bình thường.

Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 271/2020/TgT ngày 13/7/2020 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Bình Thuận, kết luận tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn B:

- Vết thương phần mềm vùng đỉnh trái, đã được điều trị hiện để sẹo lành, kích thước 5×0,3cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02%;
- Sây sát cánh mũi phải hiện không còn dấu vết. Không đủ cơ sở xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể.
- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 02%.
- Vết thương vùng đỉnh trái do vật tày có cạnh gây ra.
- Vết thương vùng đỉnh trái có chiều hướng tác động từ trên xuống dưới./.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 59/KL-HĐĐG ngày 24/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tuy Phong kết luận: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5 2020 – 128GB màu trắng tỷ lệ thiệt hại là 100%, theo bị hại tài sản trước khi bị hủy hoại giá trị sử dụng còn lại là 90%, trị giá: 4.490.000 đồng/chiếc × 90% = 4.041.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 124/CT-VKSTP-HS ngày 14/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo Lê Xuân C về tội

“Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong:* Giữ nguyên quan điểm truy tố tại cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, điểm e, điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo Lê Xuân C từ 06 – 09 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 – 18 tháng.

- *Ý kiến của bị cáo:* Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu là đúng, không oan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đầy đủ và tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Bị hại Nguyễn Văn B, đại diện theo pháp luật của bị hại là Lê Thị X, Nguyễn Hữu L đã được triệu tập hợp lệ và có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy bị hại và đại diện theo pháp luật của bị hại đã cung cấp đầy đủ lời khai, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng dân sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác như lời khai của bị hại, người làm chứng, Bản kết luận định giá tài sản số 59/KL-HĐĐG ngày 24/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tuy Phong, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng hơn 23 giờ ngày 12/5/2020 bị cáo Lê Xuân C có hành vi đập vỡ hoàn toàn 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5 2020 – 128GB của Nguyễn Văn B, theo kết luận định giá tài sản thì điện thoại trên giá trị 4.041.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với hành vi bị cáo Lê Xuân C cầm 01 cục gạch 4 lỗ đánh vào vùng đỉnh trái của Nguyễn Văn B gây thương tích có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02% trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong không truy tố là có căn cứ.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã bồi thường cho bị hại số tiền 3.000.000 đồng, phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra, bị hại và gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, điểm e, điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân tốt, có 04 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị hại và gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo do đó Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà để bị cáo tự cải tạo, giáo dục mình dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng đủ để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về bồi thường dân sự: Bị cáo đã bồi thường 3.000.000 đồng, bị hại có đơn không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường do đó Hội đồng xét xử ghi nhận không buộc bị cáo phải bồi thường dân sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Tuy Phong đã trả lại cho Nguyễn Văn B 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5 2020 – 128GB màu trắng là có căn cứ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Xuân C phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Căn cứ: khoản 1 Điều 178; điểm b, điểm e, điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Lê Xuân C 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi

phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Về án phí:

Căn cứ: khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Xuân C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và đại diện theo pháp luật của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tuy Phong;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đồng Vũ